TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 222/2018/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 08 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 392/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1983;

Trú tại: Thôn , xã Song P, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Lưu Đình M,** sinh năm 1981;

Trú tại: Thôn , xã Song P, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lưu Đình M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lưu Hải Y, sinh ngày 14/01/2009; Lưu Đình K, sinh ngày 12/10/2010 cho anh Lưu Đình M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lưu Đình M 2.000.000đ/01 tháng (hai triệu đồng/một tháng), cụ thể: Cấp dưỡng nuôi cháu Lưu Hải Y, Lưu Đình K mỗi cháu là 1.000.000đ/01tháng (một triệu đồng một tháng) thời điểm cấp dưỡng từ tháng 12/2018 cho đến khi cháu Y, cháu K đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị Trần Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Ghi nhận chị Trần Thị H và anh Lưu Đình M không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị H đã nộp theo biên lai thu số 0008439 ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị Trần Thị Hạnh đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND.TP Hà Nội
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Cơ quan THADS.H.Hoài Đức;
- UBND xã Song P, huyện Hoài Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải